

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 392/2024/HS-ST

Ngày: 15/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Minh Tú

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Hương

2/ Bà Bùi Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 339/2024/TLST-HS ngày 02/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 439/QĐXXST-HS ngày 31/7/2024 đối với bị cáo:

Võ Tiến N; sinh năm 1983; Nơi sinh: Tiền Giang; Hộ khẩu thường trú: Ấp A xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Thanh L và bà Lê Thị T (chết); Tiền án, tiền sự: Không có; Tạm giam, tạm giữ từ ngày 26/12/2023. - Có mặt.

Nhân thân:

- Ngày 27/10/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản là 01 xe mô tô không có Kết luận định giá tài sản) theo Bản án số 55/2005/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/8/2006. Bị can đã đóng án phí.

- Ngày 16/4/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (01 xe mô tô trị giá 9.000.000 đồng) theo Bản án số 47/2007/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/7/2008. Bị can đã đóng án phí.

- Ngày 03/12/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (01 ti vi, 01 xe đạp có tổng trị giá 1.614.000 đồng) theo Bản án số 311/2008/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/5/2010. Chi cục thi hành án huyện Bình Chánh chưa nhận được bản án của Tòa án nên chưa ra Quyết định thi hành án. Do tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 1.614.000 đồng, theo điểm e khoản 2 Điều 1 Nghị Quyết 33/2009 ngày 19/6/2009, thì bị cáo đương nhiên được xóa án tích.

Người bị hại:

Ông Trang Quốc K – vắng mặt

Địa chỉ: 8 đường G, khu phố D, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

-Anh Nguyễn Hoài T1 – vắng mặt

Địa chỉ: khu phố A, phường C, Thị xã G, tỉnh Tiền Giang

-Bà Nguyễn Thị Mỹ T2- vắng mặt

Địa chỉ: H, K, phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 08/10/2023, Võ Tiến N (sinh năm 1983) điều khiển xe mô tô hiệu Attila màu đỏ đen biển số 94K1 - 11312 từ xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang lên thành phố Hồ Chí Minh để xin việc làm nhưng không xin được việc nên N nảy sinh ý định tìm tài sản của người dân sơ hở lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 03 giờ 25 phút ngày 09/10/2023, khi N điều khiển xe mô tô đi ngang qua quán “La Cà Q” tại số H, đường G, khu phố D, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thấy quán không đóng cửa nên N dừng xe ở bên lề đường đi vào trong quán thấy anh Trang Quốc K (sinh năm 1994) đang nằm ngủ trên ghế bố và cạnh đầu bên phải có để 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 12 màu xám dung lượng 128GB, nên N bước lại gần quan sát thấy anh K ngủ say nên dùng tay phải lấy điện trên cầm bỏ vào túi quần bên phải rồi đi ra ngoài lấy xe mô tô tẩu thoát. Sau đó, N mang đến cửa hàng điện thoại di động “N” tại khu phố A, phường C, thị xã G, tỉnh Tiền Giang bán cho anh Nguyễn Hoài T1 làm chủ bán với giá 1.800.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 4 giờ 00 cùng ngày, anh K ngủ dậy phát hiện bị mất điện thoại di động nên xem camera ghi nhận lại có một người đàn ông vào lấy trộm lúc 03 giờ 27 cùng ngày, nhưng con của anh K bị bệnh nên về quê ở tỉnh An Giang đưa con đi trị bệnh. Đến ngày 19/10/2023, anh K đến Công an phường T trình báo sự việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Võ Tiến N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (bút lục 21-26, 33-36). Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tiến hành cho N nhận dạng hình ảnh qua camera, N nhận ra người mặc quần màu đen, áo màu xanh bảo vệ là N đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Anh Nguyễn Hoài T1 cho biết: Khi mua điện thoại của N không biết tài sản đó do N trộm cắp mà có, hiện anh T1 đã bán chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 12 màu xám dung lượng 128GB cho khách nên không thu hồi được.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã cho Nguyễn Hoài T1 nhận dạng Võ Tiến N, anh T1 nhận ra N là người đã bán điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 12 màu xám dung lượng 128GB cho anh T1.

Kết luận định giá tài sản số 437-KV3/KLĐG-HĐĐGTS ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố T, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 12 màu xám dung lượng 128GB, trị giá 3.933.000 đồng (bút lục 81).

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Attila, biển số 94K1-113.12
- 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 12 (không thu hồi được).

- 01 áo sơ mi ngắn tay màu xanh, trên ngực áo có lô gô ghi “SECURITY PHUONGHOANG 24H”

- 01 USB chứa dữ liệu điện tử.

Xác minh xe mô tô hiệu Attila, biển số 94K1-113.12, chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Mỹ T2, hiện bà T2 không có mặt tại địa phương (bút lục 142), chị Võ Thị Trâm A (chị ruột của N) cho biết mua lại xe mô tô trên của một người phụ nữ (không rõ lai lịch), sau đó chị Trâm A cho N xe mô tô trên làm phương tiện đi lại, N sử dụng làm phương tiện phạm tội chị Trâm A không biết.

Về trách nhiệm dân sự: Bị can đã bồi thường thiệt hại cho anh T3 Quốc Khánh chiếc điện thoại di động đã bị mất; anh K không có yêu cầu gì thêm và đã có đơn bãi nại cho N.

Tại bản Cáo trạng số 338/CT – VKS ngày 27/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến N1 về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*” đồng thời đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng; Cho thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng đối với chiếc xe mô tô chưa rõ nguồn gốc và xử lý án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. Lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 03 giờ 25 phút ngày 09/10/2023, Võ Tiến N thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 12 màu xám dung lượng 128GB, trị giá 3.933.000 đồng của anh Trang Quốc K, tại quán “La Cà Q” tại số H, đường G, khu phố D, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh nên đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của công dân

được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với xe mô tô xe mô tô hiệu Attila, biển số 94K1-113.12, chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Mỹ T2, hiện bà T2 không có mặt tại địa phương (bút lục 142), chị Võ Thị Trâm A (chị ruột của N) cho biết mua lại xe mô tô trên của một người phụ nữ (không rõ lai lịch), sau đó chị Trâm A cho N xe mô tô trên làm phương tiện đi lại, N sử dụng làm phương tiện phạm tội chị Trâm A không biết. Do vậy cần giao cơ quan Thi hành án cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp theo quy định;

- Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng;

- Về trách nhiệm dân sự: Bị can đã bồi thường thiệt hại cho anh T3 Quốc Khánh chiếc điện thoại di động đã bị mất; anh K không có yêu cầu gì thêm và đã có đơn bãi nại cho N.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo *Võ Tiến N* phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo *Võ Tiến N*: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2023.

2- Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi ngắn tay màu xanh, trên ngực áo có lô gô ghi “SECURITY PHUONGHOANG 24H;

- Giao cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của 01 xe mô tô hiệu mô tô hiệu

mô tô xe mô tô hiệu Attila, biển số 94K1-113.12. Hết thời hạn nêu trên, nếu không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho số NK 24/342C ngày 28/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

-Lưu kèm hồ sơ 01 USB chứa dữ liệu điện tử

3- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS thành phố Thủ Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lưu Minh Tú